

Số: 19/2025/QĐST - HNGĐ

Cà Mau, ngày 18 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị N, sinh năm 1999. Địa chỉ: Ấp Khúc Tréo B, xã Tân P, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp Khúc Tréo B, xã Phong T, tỉnh Cà Mau).

Bị đơn: Anh Trần Quốc T, sinh năm: 1995. Địa chỉ: Ấp Mỹ Đ, xã Long Điền Đ, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu (ấp Mỹ Đ, xã Đông H, tỉnh Cà Mau).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị N và anh Trần Quốc T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị N và anh Trần Quốc T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Như, anh Tuấn thống nhất giao cháu Trần Huỳnh Quốc A, sinh ngày 11/11/2020 cho anh Trần Quốc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Trần Huỳnh Khánh D, sinh ngày 26/3/2022 cho chị Huỳnh Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị N, anh T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con không do mình trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Chị N, anh T không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên không xem xét giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thị N và anh Trần Quốc T không yêu cầu, Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Huỳnh Thị N tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị N đã tạm nộp số tiền 300.000 đồng ngày 10 tháng 7 năm 2025 theo biên lai thu số 0011559 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 – Cà Mau được đối trừ. Hoàn lại cho chị N số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 8 – Cà Mau;
- UBND xã Đông Hải;
- Các đương sự;
- Lưu VP; HSVA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đỗ Thị An